

Số: 106/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị H, sinh năm 2002

Địa chỉ: thôn P, xã I, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nông Văn H1, sinh năm 1997;

Địa chỉ: thôn P, xã I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Bàn Thị H và anh Nông Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị H, anh Nông Văn H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 02 con chung là cháu Nông Minh N, sinh ngày 04/5/2019 và cháu Nông Gia H2, sinh ngày 14/7/2024. Khi ly hôn, chị Bàn Thị H và anh Nông Văn H1 thống nhất giao cháu N và cháu H2 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình (theo nguyện vọng của các con chung). Anh H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nông Minh N số tiền 1.000.000 đồng/tháng và cấp dưỡng nuôi cháu Nông Gia H2 số tiền là 1.000.000 đồng/tháng. Thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng cho

đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình. Thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 10/6/2026.

Anh Nông Văn H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bàn Thị H và anh Nông Văn H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Bàn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Bàn Thị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003912 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Bàn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Gia Lai;
- UBND xã Ia Lâu, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng